

Bản án số: **06/2022/HS-ST**
Ngày: 10-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Xuân Ty**.

Bà **Nguyễn Hà Thanh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Ngô Thị Ka Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 190/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Đàm T**, sinh năm 2001 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm 5, thôn 7, xã A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 và con bà Đàm Thị D, sinh năm 1983, cùng cư trú tại thôn 7, xã A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 chị em ruột, nhỏ nhất sinh năm 2008, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; chồng: Nguyễn Ngọc D1, sinh năm 1993; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021 hiện cư trú tại thôn 7, xã A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1938 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn B:

1. Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1939; (là vợ ông B);

2. Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm: 1961; (là con ông B);

3. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1967; (là con ông B);

4. Ông **Nguyễn Văn H2**, sinh năm: 1973; (là con ông B);

5. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1964; (là con ông B);

6. Bà **Nguyễn Thị L1**, sinh năm: 1969; (là con ông B);

7. Bà **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1975; (là con ông B);

Cùng nơi cư trú: Thôn Nga Sơn 1, xã N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Các ông bà H, L, L1, Y, H1, T đã ủy quyền cho ông H2 theo văn bản ủy quyền ngày 21/6/2021; ông H2 có mặt.

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Xuân T1**, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Số 52 Quốc lộ 20, xã N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/6/2021, Nguyễn Thị Đàm T điều khiển xe mô tô BKS: 49H1-250.23 chở 01 sọt nhựa màu xanh di chuyển trên đường Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến đoạn đường Km 128 + 900m, Quốc lộ 20, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, T quan sát phía trước thấy ông Nguyễn Văn B đang đi bộ trên đường cùng chiều và cách T khoảng 20 đến 30m. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến gần vị trí của ông B thì thấy xe mô tô của mình điều khiển đi quá gần ông B nên đã đánh lái qua trái để tránh. Tuy nhiên, sọt nhựa phía sau xe của T đã va chạm vào cánh tay trái của ông B làm cho ông B bị té xuống đường, xe mô tô BKS: 49H1-250.23 và T bị ngã trượt về phía trước. Hậu quả ông Nguyễn Văn B bị tử vong tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn Tộc Km 128 + 900m Quốc lộ 20, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, đường Quốc lộ 20 giao với đường tránh về phía bên trái theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh. Mặt đường Quốc lộ 20 được trải nhựa bê tông bằng phẳng rộng 14,9m, ở giữa đường có vạch sơn đơn đứt đoạn màu trắng kẻ tim đường, phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh rộng 5,7m, có vạch sơn trắng liền nét kẻ làn đường, làn đường trong cùng rộng 2,15m. Phía trước hiện trường theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh, đường Quốc lộ 20 có biển báo “Đường người đi bộ sang ngang” (423b) và vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh, chọn mép đường phải Quốc lộ 20 theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn.

- Vị trí vết chà lốp bánh xe trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Vết chà có dạng liền nét, chiều hướng vết theo hướng khám nghiệm dài 1,2m. Điểm đầu vết chà cách mép đường chuẩn là 1,3m, cách mép vạch kẻ đường dành cho người đi bộ phía trước hiện trường theo hướng khám nghiệm là 7,8m. Điểm cuối vết chà cách mép đường chuẩn là 1,5m.

- Vị trí chùm vết cày xước mặt đường ở phần đường phải theo hướng khám nghiệm. Chùm vết cày có dạng đứt đoạn, chiều hướng vết theo hướng khám nghiệm kéo dài đến vị trí xe mô tô BKS: 49H1-250.23, vết cày dài 11m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,6m, cách điểm đầu vết chà lốp bánh xe là 2,35m. Điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,05m.

- Vị trí vết máu trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Vết máu có dạng nhỏ giọt kích thước 0,1x0,1m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 0,4m, cách điểm đầu vết chà lốp là 2,6m.

- Vị trí xe mô tô BKS: 49H1-250.23 bị đổ về bên trái nằm trên mặt đường sau tai nạn, xe nằm ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Đầu xe quay về phía mép đường chuẩn, đuôi xe quay về phía tim đường. Hình chiếu tâm trục bánh trước chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,3m, cách tâm vết máu tại vị trí số 3 là 10,5m. Hình chiếu tâm trục bánh sau chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,4m.

Quá trình khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe mô tô BKS: 49H1-250.23 bị trầy xước mặt ngoài cánh búng bên trái; đèn chắn bùn bánh trước bị xô lệch theo hướng từ trái qua phải; ốp nhựa bên trái, đầu phanh tay bên trái, mặt ngoài sàn để chân phía trước bên trái, mặt ngoài ốp lọc gió, mặt ngoài cần đạp khởi máy, mặt ngoài đầu chân chống đứng bên trái, mặt ngoài tay nắm yên sau xe bên trái, mặt ngoài ốp nhựa đèn tín hiệu phía sau bên trái bị trầy xước.

Quá trình thực nghiệm điều tra xác định được như sau:

Tại thời điểm T phát hiện thấy ông Bảng thì T đang điều khiển xe mô tô BKS: 49H1-250.23, lưu thông trên phần đường phải của đường Quốc lộ 20 theo hướng thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh, trên xe có để 01 sọt nhựa màu xanh, kích thước 70cm x 45cm, cao 32cm. Lúc này, ông Bảng đang đi bộ trên phần đường phải cùng chiều phía trước, gót chân ông Bảng cách mép đường phải theo hướng thành phố Đà Lạt đi thành phố Hồ Chí Minh là 0,60m, cách hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh trước xe mô tô BKS: 49H1-250.23 xuống mặt đường là 12,95m. Đầu xe mô tô BKS: 49H1-250.23 quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng đi thành phố Đà Lạt. Hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh trước xuống mặt đường cách mép đường phải theo chiều lưu thông của T là 1,05m, cách cột mốc cố định là 41,32m. Hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh sau xuống mặt đường cách mép đường phải theo hướng lưu thông của T là 1,0m.

T tiếp tục điều khiển xe mô tô BS: 49H1-250.23 lưu thông trên đường phải của đường Quốc lộ 20. Khi đi đến gần vị trí của ông B thì đánh lái về phía bên trái và tiếp tục di chuyển. Lúc này, góc trước bên phải của sọt nhựa màu xanh đặt trên yên xe mô tô BKS: 49H1-250.23 va chạm vào khuỷu tay trái của ông Bảng làm ông B bị té ngã xuống đường. Hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh trước xuống mặt đường cách mép đường phải theo hướng lưu thông của T là 1,40m, cách vị trí số 05 là 15,40m. Hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh sau xuống mặt đường cách mép đường phải theo hướng lưu thông của T là 1,20m.

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, thực nghiệm điều tra có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị Đàm T đã điều khiển xe mô tô BKS: 49H1-250.23 không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với ông Nguyễn Văn B. Hậu quả làm ông Bảng bị tử vong.

Tại kết luận giám định số 870 ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Không đủ cơ sở để kết luận dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS: 49H1-250.23 với ông Nguyễn Văn B vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông;
- Không xác định được chiều lưu thông của ông Nguyễn Văn B vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông;
- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô BKS: 49H1-250.23 lưu thông trên đường Quốc lộ 20, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc theo chiều đi từ thành phố Đà Lạt về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh;
- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô BKS: 49H1-250.23 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông;
- Không đủ cơ sở kết luận vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô BKS: 49H1-250.23 với ông Nguyễn Văn B vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 142 ngày 18/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn B là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã tạm giữ và trả lại 01 chiếc xe mô tô BS: 49H1-250.23 cho Nguyễn Thị Đàm T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc Nguyễn Thị Đàm T đã đến thăm hỏi, động viên gia đình nạn nhân Nguyễn Văn B và hỗ trợ bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 10.000.000 đồng. Do đó, đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Văn B là anh Nguyễn Văn H2 đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSBL ngày 17/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Thị Đàm T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ông Nguyễn Văn H2 là đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, phía bị cáo đã đến thăm hỏi, hỗ trợ số tiền 10.000.000đ. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì về dân sự, về hình phạt thì xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đàm T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đàm T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong, hiện nay không ai có yêu cầu gì nên không xem xét đến.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện giao thông, kết quả thực nghiệm điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã T thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/6/2021 tại Km 128 + 900m, Quốc lộ 20, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc. Nguyễn Thị Đàm T là người chưa có giấy phép lái xe theo quy định đã có hành vi điều khiển xe mô tô Honda Vision, biển số 49H1-250.23 chở phía sau 01 sọt nhựa màu xanh da trời hình chữ nhật, kích thước 70cm x 45cm, cao 32cm lưu thông trên đường nhưng không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với người đi bộ lưu thông cùng chiều phía trước là ông Nguyễn Văn B dẫn đến sọt nhựa phía sau xe mô tô BKS: 49H1-250.23 của T đã va chạm vào cánh tay trái của ông B làm cho ông B bị té xuống đường; hậu quả làm ông B bị tử vong. Trong khi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Đàm T đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và được đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện làm đơn xin bãi nại; bị cáo phạm tội khi đang có thai; có ông nội (Nguyễn Quốc Lập), ông ngoại (Đàm Xuân Được) là người có công với tổ quốc. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên đã va vào ông Nguyễn Văn B đang đi bộ cách mép đường bên phải 60cm, cùng chiều phía trước làm ông B tử vong do lỗi phần lớn của bị cáo T gây ra. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi bởi vì đoạn đường xảy ra tai nạn là đường có vỉa hè (tuy chưa được lát gạch, đá) đã được đổ bê tông, người đi bộ lưu thông được nhưng bị hại đã không đi lên vỉa hè mà đi bộ xuống lòng đường nên đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ (một cháu sinh năm 2019 và một cháu sinh năm 2021). Vì vậy, thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô Honda Visson, biển số 49H1-250.23, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Thị Đàm T là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Đàm T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ, nay ông Nguyễn Văn H2 là đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đàm T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đàm T **36** (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Đàm T cho Ủy ban nhân dân xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Đàm T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Bảo Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an TP. Bảo Lộc;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc;
- UBND xã Lộc An, huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong